

Bản án số: 20/2017/HSST
Ngày 22 tháng 8 năm 2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hùng Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Tiến Dũng.

Ông Nguyễn Hữu Nam.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thủy - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 22 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 18/2017/HSST ngày 27 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Quang A, sinh năm 1981; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: tổ dân phố M, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; con ông Lê Hồng Q và bà Hoàng Thị N; vợ là Trần Thị Thùy D; con: có 02 con lớn sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; Nhân thân:

Ngày 01/06/2006, bị Công an phường Minh Khai, thị xã Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

Ngày 23/6/2006, bị Công an phường Hai Bà Trưng, thị xã Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

Ngày 21/4/2010, bị Công an phường Lương Khánh Thiện, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính 350.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”;

Ngày 09/8/2015, bị Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/6/2017 chuyển tạm giam ngày 28/6/2017, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an Hà Nam. Có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Dương Văn T, sinh năm 1996; Trú tại: tiểu khu T, thị trấn K, huyện T, tỉnh Hà Nam (Vắng mặt có lý do).

- Anh Lê Thế A, sinh năm 1992; Trú tại: thôn C, xã L, huyện T, tỉnh Hà Nam (Vắng mặt có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Lê Quang A bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 10 giờ 45 phút, ngày 22/6/2017, Dương Văn T, sinh năm 1996. Trú tại tiểu khu T, thị trấn K, huyện T, tỉnh Hà Nam và Lê Thế A, sinh năm 1992 trú tại thôn C, xã L, huyện T, tỉnh Hà Nam gặp nhau tại cây xăng trước cửa tỉnh đội thuộc phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam. T rủ Thế A đến nhà Lê Quang A ở tổ dân phố M, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam mua ma túy về sử dụng. Thế A đồng ý. T và Thế A thuê xe ôm chở đến nhà Lê Quang A. Trên đường đi, T mượn điện thoại di động của người xe ôm gọi điện vào số thuê bao 0916590181 của Lê Quang A nói “*Anh để cho em năm trăm*”, hiểu ý của T là muốn mua của mình 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng, Lê Quang A đồng ý nói “*ừ, đến đi*”. Khi đến nhà Lê Quang A, T trả tiền xe ôm rồi cùng Thế A đi vào, T đưa 500.000 đồng cho Lê Quang A (01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 03 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng). Lê Quang A cầm tiền cất vào túi quần phía trước bên phải rồi lấy từ túi quần đó ra 01 gói ma túy bên ngoài bọc bằng giấy bạc màu trắng đưa cho T. T cầm gói ma túy cất vào túi quần phía trước bên phải. Ngay lúc đó Thế A đưa 300.000 đồng cho Lê Quang A gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và nói “*Em còn ba trăm, anh để cho em*”, hiểu ý của Thế A là muốn mua của mình 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng Lê Quang A đồng ý, cầm tiền cất vào túi quần phía trước bên phải rồi đi vào phòng bếp để lấy ma túy bán cho Thế A nhưng chưa kịp lấy được ma túy thì bị lực lượng canh sát phòng chống ma túy Công an tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm:

Thu của Lê Quang A: Thu trong túi quần phía trước bên trái Quang A đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; Thu trong túi quần phía trước bên phải Quang A đang mặc 800.000 đồng gồm 04 tờ tiền loại mệnh giá 100.000 đồng và 02 tờ tiền loại mệnh giá 200.000 đồng tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT 02; Thu trong túi quần phía sau bên phải Quang A đang mặc 730.000 đồng gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, 02 tờ tiền 100.000 đồng, 06 tờ tiền 50.000 đồng, 01 tờ tiền 20.000 đồng và 01 tờ tiền 10.000 đồng tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT 03.

Thu của Dương Văn T: Thu trong túi quần phía trước bên phải T đang mặc 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT 04; thu trong túi quần phía sau bên phải T đang mặc 04 tờ vé lô tô tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT 05.

Thu trong túi quần phía sau bên trái của Lê Thế A đang mặc 02 vé lô tô được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT 06.

Khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của Lê Quang A tại nhà ở thuộc tổ dân phố Mễ Nội, phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam kết quả: Thu trong giá nhựa để trong phòng bếp nhà ở của Lê Quang A 01 túi giả da màu nâu, có kích thước khoảng 5x3 cm, bên trong có 01 túi nilon màu trắng có kẹp nhựa, bên trong có 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong mỗi gói đều chứa chất bột màu trắng tất cả được niêm phong trong phong bì KX01.

Cơ quan điều tra quyết định trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 119/PC54-MT ngày 24/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc trong mẫu ký hiệu QT04 gửi giám định có trọng lượng 0,033 gam, có Heroine; Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc trong mẫu ký hiệu KX 01 gửi giám định có tổng trọng lượng 0,330 gam, có Heroine.

Mở rộng điều tra còn xác định: Khoảng 16 giờ ngày 21/6/2017 tại nhà ở của mình tại tổ dân phố Mễ Nội, phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Lê Quang A đã bán trái phép cho Lê Thế A 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng. Số ma túy này Thế A và T đã sử dụng hết.

Về nguồn gốc ma túy bán ngày 21, 22/6/2017 cho Lê Thế A và Dương Văn T và số heroine thu giữ tại nhà ở của Quang A: Quang A khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực bến xe Nam Định nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hà Nam không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Đối với người xe ôm chở T và Thế Đến mua heroine của Quang A. T và Thế A đều khai không biết tên tuổi, địa chỉ, biển số xe.

Về tài sản, vật chứng thu giữ quá trình điều tra đã xác định: Số Heroine cùng bao gói thu giữ trong vụ án; Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen bên trong lắp 01 sim Vinaphone có số thuê bao 0916590181 thu giữ của Lê Quang A; Số tiền 800.000 đồng và 730.000 đồng tạm giữ của Lê Quang A; 06 vé xổ số lô tô Hà Nam loại vé 5000 đồng tạm giữ của Dương Văn T và Lê Thế A không trúng thưởng.

Với hành vi phạm tội nêu trên, tại Cáo trạng số 20/CT- VKS ngày 27 tháng 7 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đã truy tố Lê Quang A theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự về tội " *Mua bán trái phép chất ma túy*".

Tại phiên tòa Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Quang A phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 45 Bộ luật hình sự năm 1999 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Lê Quang A từ 8 đến 9 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 22/6/2017. Áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo 5.000.000 đến 7.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia và 800.000 đồng của Lê Quang A. Trả lại bị cáo 730.000 đồng tiền do lao động mà có xong tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Truy thu số tiền 500.000 đồng bị cáo có được do bán ma túy cho Lê Thế A ngày 21/6/2017.

Bị cáo Lê Quang A không có quan điểm, tranh luận đối đáp gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Hà Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những

người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Quang A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 22/6/2017 tại nhà ở tổ dân phố M, phường L, thành phố P, tỉnh Hà Nam, Lê Quang A đã bán trái phép 0,033 gam Heroine cho Dương Văn T với giá 500.000 đồng, đồng thời nhận của Lê Thế A số tiền 300.000 đồng để bán 01 gói ma túy cho Thế A nhưng chưa kịp đưa ma túy thì bị bắt. Quá điều tra còn xác định vào khoảng 16 giờ ngày 21/6/2017 Lê Quang A bán trái phép 01 gói ma túy cho Lê Thế A lấy 500.000 đồng. Khám xét nhà của bị cáo thu giữ thêm 0,330 gam có Heroine. Như vậy tổng trọng lượng Heroine thu giữ là 0,363 gam. Với hành vi nhiều lần bán ma túy với mục đích để kiếm lời của bị cáo Lê Quang A, đối chiếu với Bộ luật hình sự có đủ căn cứ khẳng định: Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 27 tháng 7 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam đã truy tố Lê Quang A về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, vì hám lời bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy. Nên xét thấy cần phải xử lý nghiêm, buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt bổ sung đối với bị cáo: Bị cáo Lê Quang A không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân rất xấu, vào các năm 2006, 2010, 2015 bị cáo đều bị Công an xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng, tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Đánh nhau” bị cáo không nhận thức được tác hại của ma túy, tuổi đời còn trẻ không chịu khó lao động trở thành người có ích cho gia đình và xã hội mà lại tiếp tục dần thân sâu hơn vào việc mua bán ma túy dẫn đến phạm tội. Xong tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, gia đình bị cáo xuất trình đơn đề nghị của ông Lê Hồng Q bố

để bị cáo là bệnh binh có xác nhận của Ủy ban nhân dân phường Hai Bà Trưng, đây là tình tiết có lợi cho bị cáo được quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 và theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội nên Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc xem xét để quyết định hình phạt tương xứng đối với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Cần áp dụng mức hình phạt vừa nghiêm khắc và vừa đảm bảo tính nhân đạo của pháp luật để bị cáo yên tâm cải tạo sớm trở về hòa nhập với cộng đồng.

Ngoài hình phạt chính cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Quang A.

[3] Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

Đối với Dương Văn T đã có hành vi mua Heroine để sử dụng nhưng trọng lượng thu giữ dưới 0,1 gam chưa có tiền án về tội tàng trữ vận chuyển hoặc chiếm đoạt trái phép chất ma túy nên Công an tỉnh Hà Nam đã ra quyết định xử phạt hành chính cảnh cáo đối với T là phù hợp pháp luật.

Lê Thế A có hành vi mua 01 gói Heroine của Lê Quang A vào ngày 21/6/2017 đã sử dụng và hành vi đưa tiền cho Quang A để mua 01 gói Heroine ngày 22/6/2017 nhưng chưa nhận được Heroine. Số ma túy không thu giữ được nên không có căn cứ xử lý hành chính đối với Lê Thế A.

Đối với người lái xe ôm chở Dương Văn T và Lê Thế A đến mua ma túy của Lê Quang A các ngày 21, 22/6/2017. T, Thế A đều không biết tên tuổi, địa chỉ, không nhớ biển số xe nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh.

[4] Về vật chứng trong vụ án và án phí:

Nguồn gốc số ma túy có để bán và cất giữ, Quang A khai mua của một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ ở bến xe Nam Định, Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ.

Vật chứng trong vụ án cần áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ; Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 800.000đ là tiền do Lê Quang A bán ma túy mà có, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia số thuê bao 0916590181 của Lê Quang A dùng để liên lạc bán ma túy. Trả lại cho bị cáo: Số tiền 730.000đ do lao động mà có, không liên quan đến vụ án song tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Tiếp tục truy thu sung quỹ nhà nước 500.000đ đây là số tiền do bị cáo Lê Quang A bán ma túy cho Lê Thế A vào ngày 21/6/2017 có được.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Quang A phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 45 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Lê Quang A 8 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/06/2017.

Áp dụng khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự, phạt Lê Quang A 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) sung quỹ nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 800.000đ (*Tám trăm nghìn đồng*). Trả lại cho bị cáo Lê Quang A số tiền 730.000đ (*Bảy trăm ba mươi nghìn đồng*) không liên quan đến vụ án, xong tạm giữ để đảm bảo thi hành án. (*Theo ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử ngày 04/8/2017 giữa Công an tỉnh Hà Nam và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam*).

Truy thu sung quỹ nhà nước đối với bị cáo Lê Quang A số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) do bị cáo bán ma túy cho Lê Thế A ngày 21/6/2017 có được.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong số 119/PC54-MT là mẫu vật hoàn trả QT04 và KX01, tại mép dán mặt sau của các phong bì có 03 (ba) hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, 03 (ba) chữ ký; 02 (hai) dòng chữ ghi tên Nguyễn Thị Lan Hương, Mai Hiệp và một dấu chức danh Trưởng phòng Trung tá Nguyễn Đại Hữu. Tình trạng các phong bì niêm phong dán kín còn nguyên vẹn; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, vỏ màu đen, số Model 105, số IMEI 356489/06/136782/2, máy lắp một sim Vinaphone không có các dãy số trên sim và cục pin của máy. Tình trạng máy cũ, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng. (*Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/7/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hà Nam và Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam*).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Quang A phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, có quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Công an tỉnh Hà Nam;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Phòng NVHS Công an tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS, Tòa hình sự, Bộ phận HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Hùng Long